

Bản án số: 07/2023/HS-PT
Ngày 09 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh;

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh;

Ông Nguyễn Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Úc Minh Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 743/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phú D, Nguyễn Kim H; Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/. **Nguyễn Phú D**; Giới tính: Nam; Sinh năm 2001, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1975; Mẹ: Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1979; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 17/8/2021; Tạm giam ngày 26/8/2021. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

2/. **Nguyễn Kim H**; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1965, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp 4, xã P1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn H (chết); Mẹ: Trương Thị Ph (chết); Chồng: Huỳnh Minh M, sinh năm 1969; Có 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 12/3/2022; Tạm giam ngày 15/3/2022; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Huỳnh Vũ L, Nguyễn Chí Ng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kim Ng nhưng không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 40 phút ngày 16/8/2021, lực lượng chốt kiểm dịch Covid 19 của Công an Thành phố C thực hiện nhiệm vụ kiểm soát người qua lại tại khu vực tổ 19, khóm 2, Phường 2, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, phát hiện Nguyễn Phú D đang ôm một thùng giấy carton lên lút đi qua con hẻm cạnh chốt kiểm dịch nhưng không khai báo nên Tổ công tác yêu cầu D đến chốt kiểm dịch để kiểm tra nhân thân và hàng hoá mang theo. Qua kiểm tra phát hiện bên trong thùng giấy carton ghi dòng chữ “Huỳnh Vũ L” có một gương cầm tay đế gương bằng nhựa màu trắng, bên trong đế gương có một bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, bên ngoài bịch nylon có ghi dòng chữ “H Đồng Tháp” bằng mực màu xanh, bên trong bịch nylon có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng. D khai nhận tinh thể rắn màu trắng bên trong bịch nylon là ma túy đá, bịch ma túy này là của một người tên Huỳnh Vũ L, ngụ xã P1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhờ D đi nhận giùm cho L nên lực lượng Công an lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phú D và thu giữ vật chứng liên quan, gồm có:

+ 01 (một) bịch ny lon màu trắng, dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ, bên ngoài có viết dòng chữ “H Đồng Tháp” bằng mực màu xanh, bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng.

+ 01 (một) thùng giấy carton, đã bị xé, 01 (một) bao ny lon màu đen có dán băng keo màu trắng, trên băng keo có ghi dòng chữ “Huỳnh Vũ L”.

+ 01 (một) gương cầm tay có đế bằng nhựa màu trắng.

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 341699518 tên Huỳnh Vũ L do Công an tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 08/3/2018.

+ 01 (một) bóp da màu xám xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đen, sim 1: 0867676546, sim 2: 0329926976, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 (một) xe mô tô, loại WAVE, màu xanh, biển số 66P1-980.45, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tại Bản kết luận giám định số 779/KL-KTHS ngày 18/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: 01 (một) bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, bên ngoài có viết dòng chữ “H (Đồng

Tháp)” bằng mực màu xanh bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 50,1 gam gửi giám định là chất ma túy tổng hợp loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Phú D khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 16/8/2021, Nguyễn Chí Ng, sinh năm 1996, nơi thường trú: ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp điện thoại rủ D đến nhà Ng chơi nên khoảng 16 giờ cùng ngày D chạy xe mô tô biển số 66P1-980.45 đến nhà Ng. Tại đây, Ng nói với D là Huỳnh Vũ L nhà ở xã P1, huyện C nhờ ra trạm xe P ở Phường 2, thành phố C nhận giùm 40 đến 50 số ma túy, do khu vực nhà L bị phong tỏa bởi chốt kiểm dịch Covid 19 (chốt C), đến 22 giờ chốt kiểm dịch này mới nghỉ thì nhà xe P đóng cửa, nên L nhờ đi nhận giùm; khi nhận xong L sẽ cho ma túy sử dụng, rồi Ng rủ D cùng đi nhận ma túy cho L, D đồng ý. Ng điện thoại cho L qua Zalo nói là có thằng em đồng ý đi nhận. Lúc này, L nói với Ng là chỉ cần lấy giấy chứng minh nhân dân của L ra trạm xe đọc đúng tên và số điện thoại người nhận là nhận được, kêu thằng em chạy xe qua cầu xi măng gần chợ T cặp mang cá cầu có để một cái bọc ny lon bên trong có Giấy chứng minh nhân dân của L mang về để đi nhận ma túy. L nói xong thì Ng nói lại với D, D dùng xe mô tô của mình chạy đi lấy Giấy chứng minh nhân dân của L mang về đưa cho Ng. Lúc này L nhắn tin cho Ng nội dung: “Huỳnh Vũ L” và số điện thoại “0939.538.216”, nhận xong Ng chuyển tiếp tin nhắn này qua số điện thoại của D.

Đến khoảng 20 giờ ngày 16/8/2021, D chạy xe mô tô chở Ng cùng đi nhận ma túy cho L nhưng đi đến ngã tư đèn xanh - đỏ đường Đ và đường T thì Ng kêu D dừng lại cho Ng xuống xe để Ng đi lấy chiếc xe mô tô gửi sửa gần đó và hẹn gặp D tại cầu Q. Sau khi Ng xuống xe thì D chạy xe một mình đến trạm xe P ở Phường 2, thành phố C để nhận ma túy cho L. Đến nhà xe P, D nói với nhân viên cho nhận hàng của Huỳnh Vũ L rồi xuất trình giấy chứng minh nhân dân của L và đọc số điện thoại 0939.538.216 cho nhân viên kiểm tra. Sau khi kiểm tra xong, nhân viên yêu cầu D ký sổ nhận hàng. Khi ký sổ nhận hàng D ký và ghi tên là Nguyễn Phương N nhằm che giấu tung tích của mình. Nhận thùng hàng xong, D mang đi đến chốt kiểm dịch Covid 19 của Phường 2, thành phố C thì bị bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 800/KL-KTHS ngày 29 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Giấy chứng minh nhân dân số 341699518, họ tên Huỳnh Vũ L, sinh năm 1991 cần giám định ký hiệu A là giấy thật.

Tại Bản kết luận giám định số 801/KL-KTHS ngày 29 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Chữ ký “N” và chữ viết họ tên Nguyễn Phương N trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Phú D trên các tài liệu mẫu ký hiệu M1 đến M3 là do cùng một người ký viết ra.

Ngoài ra, Nguyễn Phú D thừa nhận trước lúc bị bắt quả tang thì D đã chở Ng đến nhà L mua ma túy 03 lần để sử dụng, cả Ng và D đều biết rõ việc đi nhận ma túy giùm cho L là để L bán lại cho người khác.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Phú D và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được, vào lúc 11 giờ ngày 10/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an Thành phố C tiến hành kiểm tra chỗ ở của Nguyễn Chí Ng tại phòng trọ số 7, nhà trọ Phương Uyên thuộc ấp 1, xã M, Thành phố C, tỉnh Đồng Tháp đã phát hiện Nguyễn Chí Ng có hành vi cất giữ trái phép 10,536 gam ma túy nên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ng, thu giữ số ma túy và vật chứng có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 938/KL-KTHS ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

1. Một bịch nilon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì số 01 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 4,935 gam.

2. Một bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ kẹp kín, được niêm phong trong phong bì A1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,265 gam.

3. Một bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ kẹp kín và tinh thể rắn (dạng mịn) chứa trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì A2 gửi giám định là chất ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,197 gam.

4. Một viên nén màu vàng chứa trong 01 bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ kẹp kín, được niêm phong trong phong bì A2 gửi giám định là chất ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,197 gam.

5. Một bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ kẹp kín, được niêm phong trong phong bì A3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,942 gam.

Khi bị bắt và trong quá trình điều tra, Ng khai nhận 10,536 gam ma túy bị thu giữ nêu trên là của Ng mua của một người tên “B” ở Thành phố Hồ Chí Minh mang về phòng trọ cất giữ nhằm mục đích bán lại cho người khác nhưng chưa bán được thì bị bắt. Ngoài ra, quá trình điều tra còn chứng minh được trong thời gian từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2021, Ng đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người nghiện như sau:

1/. Bán cho Trần Hữu Nh, sinh năm 1994, cư trú: ấp 6, xã P, huyện C, Đồng Tháp 01 lần với số tiền 900.000 đồng.

2/. Bán cho Nguyễn Minh Ng (Ng Đi), sinh năm 1994, cư trú: ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp 02 lần, lần đầu 400.000 đồng, lần sau 500.000 đồng.

3/. Bán cho Lê Minh Th (V), sinh năm 1980, cư trú tổ 20, ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp 03 lần với tổng số tiền 700.000 đồng.

Ngoài ra, Ng còn khai nhận trước khi bị bắt quả tang thì Ng có cùng với D có đến nhà của Huỳnh Vũ L mua ma túy 03 lần để sử dụng và cùng với D đi nhận ma túy giùm cho Huỳnh Vũ L vào ngày 16/8/2021, nhận xong L sẽ cho ma túy để sử dụng. Lời khai của Ng phù hợp với lời khai nêu trên của D.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Chí Ng và Nguyễn Phú D cùng các tài liệu, chứng cứ khác có liên quan, vào lúc 19 giờ ngày 10/11/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Vũ L để điều tra.

Trong quá trình điều tra mặc dù bị cáo Huỳnh Vũ L không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng Cơ quan điều tra đã thu thập chứng cứ chứng minh được trong khoảng thời gian từ tháng 3/2021 đến tháng 10/2021, L đã trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nghiện ở địa bàn xã P1 và xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

1/. Bán cho Nguyễn Phước D, sinh năm 2004, ngụ tổ 5, ấp 5, xã P1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp 04 lần với tổng số tiền là 900.000đ.

2/. Bán cho Lê Văn Ph, sinh năm 1987, ngụ ấp 4, xã P1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp 03 lần với tổng số tiền 900.000đ.

3/. Bán cho Nguyễn Văn V (còn gọi là V ia), sinh năm 1993, ngụ ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với tổng số tiền là 350.000đ, trong đó: L trực tiếp giao 01 lần, bà Nguyễn Kim H (mẹ của L) giao 01 lần tại nhà của L. Lời khai của Vũ phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Kim H.

4/. Bán cho Phạm Minh H, sinh năm 2004, ngụ ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp 04 lần với tổng số tiền là 800.000đ.

5/. Bán cho Nguyễn Chí Ng và Nguyễn Phú D 03 lần với tổng số tiền là 900.000 đồng;

Trong quá trình điều tra vụ án L, D, Ng thì vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 12/3/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an huyện C bắt quả tang bà Nguyễn Kim H (mẹ của L) đang bán trái phép chất ma túy cho Võ Minh Th tại nhà bà H thuộc ấp 4, xã P1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và thu giữ vật chứng, tài sản như sau:

+ 01 (một) bịch nylon màu trắng nắp kẹp viền màu xanh bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Th khai nhận đây là ma túy vừa mua của H.

+ Tiền Việt Nam 200.000 đồng, gồm 04 tờ 50.000đ. Nguyễn Kim H khai nhận đây là số tiền vừa bán ma túy cho Th.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen có số sim 0933.218.395 (thu của Nguyễn Kim H).

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Kim H đã phát hiện và thu giữ:

- + 32 (ba mươi hai) bịch nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng.
- + 02 (hai) đoạn ống hút màu trắng cắt nhọn.
- + 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.
- + 01 (một) cái muỗng bằng kim loại màu trắng.
- + 01 (một) cây cân điện tử màu bạc.
- + 20 (hai mươi) bịch nylon màu trắng có nắp kẹp màu đỏ bên trong không chứa gì.
- + Tiền Việt Nam 3.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

1/. 01 (một) bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu có viền màu xanh, được niêm phong trong phong bì số 01 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,058 gam.

2/. 31 (ba mươi một) bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu, được niêm phong trong phong bì K1 gửi giám định đều là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 8,101 gam.

3/. 01 (một) bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu có viền màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định không phát hiện thành phần các chất ma túy và tiền chất ma túy thường gặp, có khối lượng 0,232 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Kim H khai nhận ngoài 0,058 gam ma túy bán cho Th bị bắt quả tang thì H còn tàng trữ 8,101 gam ma túy nhằm mục đích để bán cho các con nghiện. Số ma túy này H mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch ở tỉnh An Giang (trước đây quen biết với con bà là bị cáo L) với số tiền 3.800.000 đồng, sau đó mang về chia thành nhiều bịch nhỏ để bán lại kiếm lời. Ngoài lần bị bắt quả tang vào ngày 12/3/2022 thì trong khoảng thời gian từ sau tết nguyên đán năm 2022 đến ngày bị bắt, H đã bán ma túy cho nhiều người khác, cụ thể như sau:

1/. Bán cho Lê Trọng B, sinh năm 1997, ngụ: khóm 4, Phường 6, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp 01 lần, 01 bịch ma túy với số tiền 200.000đ mua tại nhà bà H.

2/. Bán cho Trần Trí C, sinh năm 1995, ngụ: Tổ 38, khóm 4, phường 6, TP. C, tỉnh Đồng Tháp 03 lần mỗi lần 200.000đ vào các ngày 03/3, 06/3 và 09/3/2022 với tổng số tiền là 600.000đ.

3/. Bán cho Nguyễn Văn V (tên gọi khác V ủa), sinh ngày 01/10/1993, trú tại: Ấp 2, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

Ngoài ra, vào thời gian xảy ra dịch Covid-19, Vũ có điện thoại cho L hỏi mua 01 bịch ma túy với số tiền 150.000đ, khi Vũ đến nhà L nhận ma túy thì bà

H (là mẹ của L) là người trực tiếp giao ma túy cho Vũ và nhận 150.000đ đưa lại cho L.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSĐT-P1 ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố các bị cáo Huỳnh Vũ L và Nguyễn Phú D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Chí Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Kim H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Phú D, Nguyễn Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú D 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2021.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp thẩm còn xử phạt đối với bị cáo Huỳnh Vũ L 18 năm tù, Nguyễn Chí Ng 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 16/9/2022, bị cáo Nguyễn Phú D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 23/9/2022, bị cáo Nguyễn Kim H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03/10/2022, bị cáo Nguyễn Phú D có đơn xin rút kháng cáo vì mức án như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Nguyễn Kim H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo D và H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D, áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo D, vào ngày 03/10/2022 bị cáo có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo; ngày 19/12/2022 Tòa án cấp cao tại Thành phố Chí Minh đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo D; Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực đối với bị cáo D.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H, thấy rằng: Bị cáo H mua bán ma túy có khối lượng 8,159 gram loại Methamphetamine, nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện. Bị cáo bị áp dụng 02 tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên"; "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam", ngoài ra còn giúp sức cho bị cáo L bán ma túy cho con nghiện. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 08 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phú D, Nguyễn Kim H đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định, được xác định là hợp lệ nên kháng cáo của các bị cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Ngày 03/10/2022 bị cáo Nguyễn Phú D có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo với lý do mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Xét việc rút kháng cáo của bị cáo là đúng pháp luật, ngày 19/12/2022 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo D. Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo D kể từ ngày 19/12/2022.

[4] Đối với bị cáo Nguyễn Kim H: Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo khai nhận đã mua ma túy của một phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch tại

tỉnh An Giang với số tiền 3.800.000 đồng, sau đó mang về chia thành nhiều bịch nhỏ để bán cho các con nghiện kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang và khám xét thu giữ tại nhà là 8,159 gam loại Methamphetamine. Bị cáo đã 06 lần trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện, 01 lần giúp sức cho bị cáo L bán trái phép chất ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng 02 tình tiết định khung tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên", "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H: Bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung tăng nặng theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, ngoài ra còn có vai trò giúp sức cho bị cáo L bán ma túy cho con nghiện, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 08 năm tù là trên mức khởi điểm của khung hình phạt 01 năm, là không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ giảm án cho bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm đề nghị bác kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm là có căn cứ, được chấp nhận.

[7] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Kim H phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim H 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2022.

Bị cáo Nguyễn Kim H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Minh Nguyễn Văn Hùng

Hoàng Minh Thịnh